

Bản án số: 69/2023/HS-PT

Ngày: 12/5/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương Giang.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Ngừ, ông Nguyễn Việt Hùng.

- Thư ký phiên toà: Bà Thân Thị Hải Minh- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà: Bà Phan Thị Diễm Hạnh- Kiểm sát viên.

Trong ngày 12/5/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 77/2023/TLPT-HS ngày 15/02/2023 đối với bị cáo Lại Văn S do có kháng cáo của bị cáo Lại Văn S đối với bản án hình sự sơ thẩm số 02/2023/HSST ngày 05/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: Lại Văn S, sinh năm 1986; Tên gọi khác: không; Nơi đăng ký HK và nơi ở: Thôn N, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Th và bà Nguyễn Thị K; vợ, con: Chưa;

Nhân thân: Ngày 17/10/2003 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L đưa vào trường giáo dưỡng tại Quyết định số 2139/QĐ-CT; Ngày 05/6/2009 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Quyết định số 1089/QĐ-UBND.

Tiền án:

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 89/2009/HSST, ngày 25/11/2009 của Tòa án nhân dân huyện L xử phạt Lại Văn S 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản trộm cắp là 2.263.000 đồng), bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí.

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 234/2010/HSST, ngày 27/12/2010 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang xử phạt Lại Văn S 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 06 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, tổng hợp hình phạt buộc S phải chấp hành hình phạt chung cho hai tội là 16 tháng tù,

tổng hợp với bản án hình sự sơ thẩm số 89/2009/HSST, ngày 25/11/2009 của Tòa án nhân dân huyện L, buộc S phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 25 tháng tù, bồi thường cho anh Ngô Mạnh Hùng số tiền 210.000 đồng, phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST. Ngày 01/9/2012, S chấp hành xong hình phạt tù, ngày 30/3/2011 chấp hành xong tiền án phí, đến thời điểm hiện nay S chưa bồi thường số tiền 210.000 đồng cho anh Hùng.

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 100/2015/HSST ngày 19/11/2015 của Tòa án nhân dân huyện L áp dụng Khoản 1 Điều 138; điểm p Khoản 1, 2 Điều 46; điểm g, i Khoản 1 Điều 48; Điều 33 BLHS năm 1999, xử phạt Lại Văn S 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 26/6/2017 S chấp hành xong hình phạt tù, ngày 19/11/2015 chấp hành xong tiền án phí.

+ Tại bản án số 138/2018/HSPT, ngày 14/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang áp dụng điểm đ Khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt Lại Văn S 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự. Ngày 04/10/2020, S chấp hành xong hình phạt tù, ngày 13/12/2018 S chấp hành xong tiền án phí.

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2021. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Lại Văn Sáng- sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn N, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Thanh Phong. (Có mặt tại phiên tòa)

- Anh Lâm Đức Toàn- sinh năm 1996, địa chỉ: Thôn Thác Do, xã Tân Quang, huyện L, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt)

- Anh Cao Văn Tạo- sinh năm 1984, địa chỉ: Thôn Kép 2A, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ ngày 29/9/2021 anh Lâm Đức Toàn đi nhờ xe mô tô của anh Cao Văn Tạo đến nhà Lại Văn S tại thôn N, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang mục đích để mua ma túy về sử dụng. Khi đến cổng nhà S thì anh Toàn bảo anh Tạo đứng ở ngoài đường đợi rồi anh Toàn đi bộ vào nhà S để mua ma túy. Khi anh Toàn đi vào đến sân thì Lại Văn Sáng (là em trai của S) ra mở cửa, anh Toàn hỏi Sáng: “Anh S có ở nhà không”, Sáng trả lời: “Anh S không có ở nhà, có

việc gì?”, Toàn nói: “Cho em lấy ít đồ”, Sáng nói: “Nếu lấy đồ thì đi ra sau nhà”. Sau đó Sáng đi vào trong phòng ngủ lấy ở kệ cửa sổ 01 đoạn ống nhựa màu đỏ bên trong có chứa ma túy (do S đưa cho trước đó nhờ Sáng đưa hộ), rồi Sáng đưa đoạn ống nhựa có chứa ma túy qua cửa sổ cho anh Toàn đang đứng ở bên ngoài. Anh Toàn cầm đoạn ống nhựa chứa ma túy, đồng thời đưa cho Sáng 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng (VNĐ). Sáng cầm tiền cất vào trong túi quần đùi đang mặc, còn anh Toàn vừa quay ra sân thì gặp Lại Văn S. Lúc này Tổ công tác của Đội điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện L ập vào bắt quả tang Lại Văn Sáng đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho anh Toàn. Anh Toàn tự nguyện giao nộp 01 đoạn ống nhựa màu đỏ được hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất cục bột màu trắng và khai nhận đó là ma túy vừa mua được của Lại Văn Sáng, tổ công tác đã niêm phong vào phong bì dán kín, bên ngoài ký hiệu “QT1”; Lại Văn Sáng giao nộp số tiền 180.000 đồng, trong đó có số tiền 100.000 đồng là tiền do Sáng bán ma túy cho Toàn, tổ công tác niêm phong vào phong bì dán kín, bên ngoài được ký hiệu “QT2”. Đồng thời lúc này tổ công tác phát hiện thấy Lại Văn S đang ở khu vực nhà tắm của gia đình ném 01 hộp nhựa hình tròn màu hồng đỏ có nắp đậy, bên ngoài hộp dán nhãn có chữ “OBN” và chữ nước ngoài về phía vườn vải cạnh nhà tắm của gia đình. Tổ công tác tiến hành bắt giữ S, đồng thời thu giữ chiếc hộp nhựa do S ném ra vườn, kiểm tra bên trong chứa 02 đoạn ống nhựa màu vàng; 02 đoạn ống nhựa màu xanh lá cây; 04 đoạn ống nhựa màu xanh da trời; 03 đoạn ống nhựa màu hồng đỏ, các đoạn ống nhựa đều được hàn kín hai đầu, bên trong mỗi đoạn ống nhựa đều chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy; 01 đoạn ống nhựa màu trắng; 01 đoạn ống nhựa màu vàng; 01 đoạn ống nhựa màu xanh lá cây, trong mỗi đoạn ống nhựa chứa một mảnh viên nén màu hồng đỏ nghi là ma túy. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong chiếc hộp nhựa bên trong có chứa các đoạn ống nhựa vào phong bì dán kín, bên ngoài ký hiệu “QT3”. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, lập biên bản niêm phong tại chỗ đối với số tang vật nêu trên và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Ngày 29/9/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L cho anh Lâm Đức Toàn nhận dạng Lại Văn S, Lại Văn Sáng qua ảnh, kết quả anh Toàn nhận ra Lại Văn Sáng là người bán ma túy và nhận ra Lại Văn S vì đã quen biết từ trước. Cho Lại Văn Sáng nhận dạng anh Lâm Đức Toàn và anh Cao Văn Tạo qua ảnh, kết quả: Sáng nhận ra anh Toàn là người đến mua ma túy; anh Tạo là người đi cùng anh Toàn đến nhà Sáng. Cho anh Cao Văn Tạo nhận dạng Lại Văn Sáng qua ảnh, kết quả anh Tạo nhận ra Lại Văn Sáng là người gặp anh Toàn tại nhà Sáng vào buổi sáng ngày 29/9/2021.

Ngày 29/9/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện L ra Quyết định trưng cầu giám định đối với tang vật đã thu giữ nghi ma túy được niêm phong trong các bì thư ký hiệu “QT1, QT2, QT3”. Tại Bản kết luận giám định số 1547/KL-KTHS, ngày 04/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Trong phong bì ký hiệu “QT1” được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) đoạn ống nhựa màu đỏ được hàn kín hai đầu **là ma túy, có khối lượng 0,032 gam, loại Heroine.**

- Trong phong bì ký hiệu “QT3” đã được niêm phong gửi giám định: Trong một hộp nhựa hình tròn, màu hồng đỏ, có nắp đậy, bên ngoài dán nhãn có chữ “OBN” và chữ nước ngoài:

+ Chất cục bột màu trắng đựng trong 11 (mười một) đoạn ống nhựa đều được hàn kín hai đầu (trong đó có 02 (hai) đoạn ống nhựa màu vàng, 02 (hai) đoạn ống nhựa màu xanh lá cây, 04 (bốn) đoạn ống nhựa màu xanh da trời, 03 (ba) đoạn ống nhựa màu hồng đỏ) **đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,400 gam, loại Heroine.**

+ 03 (ba) mảnh viên nén màu hồng đỏ đựng trong 03 (ba) đoạn ống nhựa đều được hàn kín hai đầu (trong đó có 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng, 01 (một) đoạn ống nhựa màu vàng, 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh lá cây) **đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,172 gam, loại Methamphetamine.**

Ngày 07/10/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành thực nghiệm điều tra, xác định hiện trường. Quá trình thực nghiệm, Lại Văn S xác định và chỉ đúng địa điểm đã vớt chiếc hộp nhựa đựng ma túy ra vườn của gia đình vào ngày 29/9/2021.

Về nguồn gốc số ma túy nêu trên, Lại Văn S, Lại Văn Sáng khai nhận: Buổi chiều ngày 28/9/2021, S từ nhà đi xuống thành phố Bắc Giang, mục đích để tìm mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Khi đến khu vực bến xe Bắc Giang, S gặp một người lái xe ôm (không rõ tên, tuổi, địa chỉ), S đã nhờ người này mua hộ 2.000.000 đồng tiền ma túy Heroine và Hồng phiến. Sau khi mua được ma túy, S đem về nhà sử dụng một phần, số còn lại S chia nhỏ ra các đoạn ống nhựa, hàn kín hai đầu cất vào hộp nhựa hình tròn màu hồng có nắp đậy, mục đích để sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện khác. Buổi sáng ngày 29/9/2021, S đưa cho Sáng 01 đoạn ống nhựa màu đỏ hàn kín hai đầu, bên trong chứa ma túy Heroin và bảo Sáng “Cầm hộ anh khi nào có người tìm anh hỏi lấy đồ thì đưa cho họ”, Sáng và cầm đoạn ống nhựa có chứa ma túy do S đưa cho rồi để ở cửa sổ phòng ngủ của mình. Sau đó anh Toàn đến hỏi gặp S để lấy đồ,

Sáng hiểu anh Toàn đến mua ma túy nên Sáng đã giúp S bán đoạn ống nhựa có chứa ma túy nêu trên cho anh Toàn.

Quá trình điều tra, tại bản tự khai và các biên bản lấy lời khai Lại Văn S khai: Bị cáo S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm của bản thân như bản cáo trạng của Viện kiểm sát: Khoảng hơn 6 giờ ngày 29/9/2021 S đưa cho Lại Văn Sáng là em trai của S 01 đoạn ống nhựa màu đỏ được hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất ma túy Heroine, S nói với Sáng là có ai đến thì gọi điện cho S, S bảo đưa thì đưa cho người đó. S đưa ma túy cho Sáng xong thì S đi ra quán Internet chơi đến khoảng hơn 9 giờ cùng ngày S đi về nhà thì thấy Công an huyện L ập vào bắt giữ Sáng về hành vi bán ma túy cho đối tượng nghiện. Bị cáo sợ bị phát hiện nên móc trong túi quần đang mặc ra 01 hộp nhựa màu hồng có nắp đậy, bên trong đựng 11 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu, trong mỗi đoạn ống nhựa đều chứa chất ma túy Heroine và 03 đoạn ống nhựa được hàn kín 2 đầu, bên trong đều chứa chất ma túy Methamphetamine ra ngoài vườn vải của nhà S thì bị Tổ công tác bắt giữ. Về nguồn gốc số ma túy trên: Buổi chiều ngày 28/9/2021, S từ nhà đi xuống thành phố Bắc Giang, mục đích để tìm mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Khi đến khu vực bến xe Bắc Giang, S gặp một người lái xe ôm (không rõ tên, tuổi, địa chỉ), S đã nhờ người này mua hộ 2.000.000 đồng tiền ma túy Heroine và Hồng phiến. Sau khi mua được ma túy, S đem về nhà sử dụng một phần, số còn lại S chia nhỏ ra các đoạn ống nhựa, hàn kín hai đầu cất vào hộp nhựa hình tròn màu hồng có nắp đậy, mục đích để sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện khác.

Đến ngày 17/11/2021 (tại bút lục 230- 237), tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang Lại Văn S thay đổi lời khai: Do bị cáo S thương em trai Lại Văn Sáng nên nhận tội thay cho em, S đã “bịa ra câu chuyện” khai với Cơ quan điều tra: Sáng ngày 29/9/2021 S đi từ Bệnh viện đa khoa huyện L về nhà, khi đó bị cáo S thấy anh Tạo (là người Giáp Sơn) và một thanh niên đi cùng anh Tạo, có hỏi “anh có hàng không”, S nói “không” sau đó ra đầu nhà bếp nghịch điện thoại thì bị Công an vào bắt giữ S và em bị cáo. Bị cáo S xác định lại vào ngày 29/9/2021 S không đưa ma túy cho Lại Văn Sáng và S không ném tài sản đồ vật gì và không ném chiếc hộp màu hồng có chứa ma túy khi Cơ quan điều tra bắt quả tang vào ngày 29/9/2021. Ngày 28/9/2021 S ở trong Bệnh viện đa khoa huyện L, không đi mua ma túy như lời khai trên của bị cáo. Ngày 07/10/2021 S đã được Cơ quan điều tra dẫn đến xác định lại hiện trường vụ án và lập biên bản thì do S không tinh táo nên đã xác định vị trí nơi chiếc hộp màu hồng đựng ma túy cho Cơ quan điều tra và ký vào biên bản.

Tại phiên tòa ngày 12/8/2022 và phiên tòa ngày 30/12/2022, 05/01/2023 bị cáo Lại Văn S khai: Do không hiểu biết pháp luật và do muốn cứu em trai nên trong quá trình điều tra, S có hỏi Điều tra viên Chung là nếu S khai nhận hết số ma túy trong hộp màu hồng và ma túy Sáng bán cho Toàn là của S thì em trai (bị cáo Sáng) có được thả ra không, Điều tra viên Chung bảo là “được và hứa thả em trai bị cáo ra” (việc Điều tra viên Chung nói vậy thì nay Điều tra viên Chung không thừa nhận và cũng chỉ nói miệng nên không có căn cứ chứng minh). Chính vì vậy nên S đã khai “bịa đặt” như trên là nhận số ma túy trong chiếc hộp màu hồng là của S và khai số ma túy Sáng bán cho Toàn là do S đưa cho Sáng bán. Trong quá trình điều tra khi cơ quan điều tra đưa S đi giám định S có gặp bị cáo Sáng và có nói với Sáng là cứ khai nhận số ma túy bán cho Toàn là do S đưa cho Sáng thì sẽ được thả. Nhưng do chờ không thấy Sáng được thả nên S khai lại toàn bộ sự việc, S xác định lời khai lại của S tại phiên tòa mới là đúng sự thật, S có đủ căn cứ chứng minh lời khai ban đầu trong quá trình điều tra của S là “bịa đặt”, theo kết quả giám định thì chiếc hộp màu hồng không có dấu vân tay của S nên không phải chiếc hộp của S, S không được vứt chiếc hộp màu hồng chứa ma túy. Bị cáo S đề nghị Hội đồng xét xử công minh xem xét lại cho bị cáo, bị cáo không phạm tội.

Lời khai bị cáo Sáng tại Cơ quan điều tra: Buổi sáng ngày 29/9/2021 khi Sáng đang trong phòng ngủ thì Lại Văn S đưa cho Sáng 01 đoạn ống nhựa màu đỏ được hàn kín 2 đầu, S nói: “Cầm cái này lát nữa có ai đến đưa cho người ta và lấy 100.000 đồng anh về đưa tiền cho anh”. Sáng cầm đoạn ống nhựa do S đưa cho nhưng không biết đó là ma túy. Khoảng hơn 9 giờ cùng ngày có một người thanh niên đến đứng ở sân hỏi Sáng: Anh S có nhà không, em lấy đồ, Sáng hỏi: Anh tìm làm gì? Người thanh niên trả lời: Em lấy ít đồ. Sáng nói: Lấy đồ thì đi ra cửa sổ sau nhà đưa cho. Sáng đi vào phòng ngủ đưa đoạn ống nhựa màu đỏ qua cửa sổ cho người thanh niên, người thanh niên đưa cho Sáng 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, Sáng cầm tiền đút vào túi quần đùi bên phải đang mặc. Khoảng 01 phút sau thì Tổ công tác của Công an huyện L ập vào bắt giữ người thanh niên cùng Sáng (bút lục 252-253).

Sau khi có kết luận điều tra, vào ngày 12/02/2022 (bút lục 285) bị cáo Sáng thay đổi lời khai: Sáng xác định gói ma túy bị cáo bán cho Toàn vào ngày 29/9/2021 là không phải do bị cáo S đưa cho.

Lời khai của bị cáo Sáng tại phiên tòa ngày 12/8/2022, phiên tòa ngày 30/12/2022, 05/01/2023: Sáng khai xác định gói ma túy Sáng bán cho Toàn vào ngày 29/9/2021 là không phải của bị cáo S đưa cho mà vào trước ngày bị bắt quả tang 01 ngày, Sáng đang ở nhà, có một người đàn ông lạ mặt không quen

biết đến hỏi vay tiền 100.000 đồng, Sáng có 50.000đ ồng cho người đàn ông đó vay và người đàn ông đó đưa cho Sáng 01 tép ma túy mục đích để cầm cố đồ (lúc đó Sáng biết đó là ma túy và đúng tép ma túy bị cáo bán cho Toàn). Hôm sau có Toàn đến hỏi mua ma túy nên Sáng bán cho Toàn với giá 100.000 đồng. Do trước đây Sáng không va chạm, không quen biết ai ngoài xã hội nên khi bị bắt quả tang, bị cáo đã khai số ma túy đó là do S, anh trai đưa cho, lý do Sáng khai vậy là do nghĩ anh mình từng đi tù nhiều lần nên khai vậy. Nay Sáng suy nghĩ lại và khai sự thật là không phải bị cáo S đưa ma túy cho Sáng bán cho Toàn. Lời khai trước đây tại Cơ quan điều tra là không đúng. Chiếc hộp màu hồng có chứa ma túy Cơ quan điều tra thu giữ không phải của bị cáo, của ai thì bị cáo cũng không rõ.

Lời khai của anh Lâm Đức Toàn tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày 12/8/2022: Khoảng hơn 9 giờ ngày 29/9/2021 Toàn đến nhà S để mua ma túy của S thì gặp Sáng là em trai của S, Toàn hỏi Sáng: Anh S có nhà không cho em lấy 1 cái (“Cái” là ma túy), Sáng bảo Toàn đi ra phía sau nhà chỗ cửa sổ lấy. Toàn đưa qua cửa sổ cho Sáng tờ tiền 100.000 đồng, Sáng cầm tiền rồi đưa cho Toàn 01 tép ma túy, Toàn cất tép ma túy vừa mua của Sáng vào túi quần đi ra đến sân nhà Sáng thì bị Tổ công tác Công an huyện L bắt giữ. Lý do biết S bán ma túy vì một số bạn nghiện của anh Toàn giới thiệu nên anh Toàn biết.

Tại phiên tòa ngày 12/8/2022, Điều tra viên Diệp Chí Chung và Tạ Quang Trường trình bày: Diễn biến bắt giữ người phạm tội quả tang vào sáng 29 tháng 9 năm 2021, Đội Cảnh sát điều tra Công an huyện L có đồng chí Chung- Đội trưởng tiến hành bắt đối tượng S và Sáng. Khi phát hiện bị cáo S bỏ chạy thì Tổ công tác tiến hành không chế luôn và thấy bị cáo S ném 01 hộp nhựa về phía vườn và đồ vật khác như Biên bản bắt người phạm tội quả tang. Sau khi khống chế Lại Văn Sáng và Lại Văn S thì Tổ công tác đã giữ nguyên hiện trường mời người chứng kiến. Sau khi kiểm tra thì nghi vấn trong hộp nhựa có chứa chất ma túy vì vậy đã tiến hành lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang và Biên bản niêm phong đồ vật thu giữ tại hiện trường. Những người tham gia bắt người phạm tội quả tang, người chứng kiến đều ký vào biên bản. Quá trình bắt người phạm tội quả tang đều thực hiện theo đúng quy định. Quá trình điều tra lấy lời khai không có việc ép cung, mớm cung đối với hai bị cáo S và Sáng. Trong quá trình xét xử, Hội đồng xét xử đã trả hồ sơ điều tra bổ sung, đề nghị giám định dấu vân tay trên “hộp màu hồng” thu giữ so với vân tay bị cáo S, Sáng.

Ngày 05/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L ra Quyết định trưng cầu giám định số 260/QĐ-CSMT, trưng cầu Viện Pháp y Quốc gia - Bộ Y

tế giám định ADN trên chiếc hộp nhựa đựng ma túy với ADN của Lại Văn S và Lại Văn Sáng. Tại Bản kết luận giám định pháp y về ADN số 413/TC-ADN, ngày 12/9/2022 của Viện Pháp y Quốc gia- Bộ Y tế đã kết luận: Không thu được dữ liệu ADN đầy đủ từ chiếc hộp gửi giám định trên các locus STR đã phân tích nên không thể so sánh với ADN của Lại Văn S và Lại Văn Sáng.

Ngày 05/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L ra Quyết định trưng cầu giám định số 261/QĐ-CSMT, trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ Công an giám định: Vết hàn của 03 đoạn ống nhựa màu hồng đỏ được niêm phong trong phong bì dán kín ký hiệu “Ống nhựa” và vết hàn của 01 đoạn ống nhựa màu đỏ được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT1” có giống nhau không. Tại Kết luận giám định số 5934/KL-KTHS, ngày 13/9/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an đã kết luận: Đầu các đầu vết hàn của 03 (ba) đoạn ống nhựa màu hồng đỏ được niêm phong trong phong bì dán kín ký hiệu “Ống nhựa” gửi giám định (ảnh 6 trong bản ảnh giám định) có đặc điểm chung giống với đặc điểm chung của đầu vết hàn của 01 (một) đoạn ống nhựa màu đỏ được niêm phong trong phong bì dán kín ký hiệu “QT1” gửi giám định (ảnh 8 trong bản ảnh giám định). Đặc điểm riêng đầu vết hàn ở các đoạn ống nhựa gửi giám định không thể hiện rõ đặc điểm.

Ngày 14/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L ra Quyết định trưng cầu giám định số 278/QĐ-CSMT, trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ Công an giám định: 03(ba) đoạn ống nhựa (ký hiệu “Ống nhựa”) gửi giám định và 01 (một) đoạn ống nhựa (ký hiệu “QT1”) gửi làm mẫu so sánh có cùng màu sắc không, có cùng loại nhựa không. Tại Kết luận giám định số 6167/KL-KTHS, ngày 26/9/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an đã kết luận: 03 (ba) đoạn ống nhựa, hàn kín hai đầu, bên trong các đoạn ống nhựa đều chứa chất bột màu trắng gửi giám định đầu có cùng màu sắc, cùng loại nhựa (polypropylene) với 01 (một) đoạn ống nhựa, hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất bột màu trắng (ký hiệu “QT1”) gửi làm mẫu so sánh.

Bản Cáo trạng số 94/CT-VKS - HS ngày 18/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Lại Văn S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự với tình tiết định khung (tái phạm nguy hiểm); truy tố bị cáo Lại Văn Sáng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

*** Với nội dung trên, bản án hình sự sơ thẩm số 02/2023/HSST ngày 05/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang đã xét xử và quyết định:**

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lại Văn Sáng 03 (ba) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 29/9/2021.

- Căn cứ vào điểm q khoản 2 Điều 251; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lại Văn S 09 (chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 29/9/2021.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo cho các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

Ngày 08/01/2023, bị cáo Lại Văn S có đơn kháng cáo, cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xử chưa khách quan, chưa đúng người, đúng tội.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Lại Văn S trình bày: Bị cáo không phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo không đưa ma túy cho bị cáo Sáng bán và cũng không mua ma túy về để bán. Bị cáo không biết hộp màu hồng đựng ma túy thu tại vườn nhà bị cáo là của ai, không có vân tay của bị cáo trên hộp thì không đủ căn cứ xác nhận đó là ma túy của bị cáo. Bị cáo có lời khai nhận tội là do thương em trai, nghĩ khai như vậy thì em trai của bị cáo sẽ được trả tự do. Các lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra không bị ép cung, mớm cung nhưng do tin tưởng Điều tra viên nên không đọc kỹ. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét minh oan cho bị cáo. Trước phiên tòa, bị cáo có nộp đơn đề nghị được tại ngoại do bị cáo đang phải nuôi con trai nhỏ dưới 36 tháng tuổi, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét. Ngoài ra, bị cáo không có kháng cáo nào khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Lại Văn Sáng trình bày: Các lời khai của Sáng tại Cơ quan điều tra là tự nguyện, không bị ép cung, mớm cung. Số ma túy mà Sáng bán cho anh Toàn ngày 29/9/2021 không phải do bị cáo S đưa cho. Đề nghị Hội đồng xem xét lại tội danh của bị cáo S. Lại Văn Sáng nhất trí về tội danh và hình phạt của bản án sơ thẩm đã quyết định với Sáng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo S đã thực hiện, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo S, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lại Văn S, giữ nguyên bản án sơ thẩm; buộc bị cáo S phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo S được làm trong thời hạn kháng cáo theo đúng quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên xác định là đơn kháng cáo hợp pháp, được chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo kêu oan của bị cáo Lại Văn S:

Sau khi bị bắt quả tang ngày 29/9/2021, bị cáo Lại Văn S và Lại Văn Sáng có lời khai tại Cơ quan điều tra, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng truy tố đối với hai bị cáo. Các bị cáo cáo đều xác định lời khai này là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung. Lời khai này của hai bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người mua ma túy là anh Lâm Đức Toàn và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm: Lại Văn Sáng thay đổi lời khai, cho rằng số ma túy bán cho Toàn không phải là do S đưa cho mà do người đàn ông lạ mặt đưa cho nhưng bị cáo không giải thích được lý do thay đổi lời khai. Bị cáo Lại Văn S thay đổi lời khai, cho rằng hộp màu hồng chứa ma túy được niêm phong khi bắt quả tang không phải của bị cáo, lý do bị cáo xác định lại được vị trí vớt chiếc hộp màu hồng có chứa ma túy khi cơ quan điều tra tiến hành cho bị cáo xác định lại hiện trường vào ngày 07/10/2021 là do bị cáo không được tỉnh táo. Lời khai sau này của bị cáo S và Sáng có nhiều mâu thuẫn, không thống nhất, không phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử sơ thẩm không chấp nhận việc thay đổi lời khai của bị cáo S và Sáng là phù hợp.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 30 ngày 29/9/2021 tại nơi ở của Lại Văn Sáng và Lại Văn S, tại thôn N, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang, Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện L bắt quả tang Lại Văn Sáng đang có hành vi giúp Lại Văn S bán trái phép 0,032 gam ma túy Heroine cho anh Lâm Văn Toàn với giá 100.000 đồng. Quá trình bắt quả tang Sáng, Tổ công tác phát hiện bắt quả tang Lại Văn S đang có hành vi tàng trữ 0,400 gam ma túy, loại Heroine và 0,172 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích S tàng trữ số ma túy trên là để sử dụng và bán kiếm lời. Tổng trọng lượng ma túy Lại Văn S mua bán là: 0,604 gam. Bị cáo Lại Văn S đã tái phạm, chưa được xóa án tích. Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2023/HSST ngày 05/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang đã xét xử các bị cáo Lại Văn S về tội “Mua bán trái pháp chất ma túy” theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự do thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm” là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo S giải thích lý do đã thừa nhận số ma túy thu giữ tại vườn nhà ngày 29/9/2021 là của mình do hy vọng khai như vậy thì em trai là Lại Văn Sáng sẽ được trả tự do. Ngoài ra, bị cáo không cung cấp thêm được tài liệu, chứng cứ nào khác. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo Lại Văn S.

[3] Xét đơn xin tại ngoại của bị cáo Lại Văn S: Bị cáo S trình bày có con trai dưới 36 tháng tuổi đang không có người chăm sóc, nuôi dưỡng, đề nghị được tại ngoại để nuôi con. Tuy nhiên, ngoài lời khai, bị cáo không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét, giải quyết.

[4] Từ những đánh giá trên, Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo S, giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang.

[5] Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét, giải quyết các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo S không được chấp nhận nên bị cáo S phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lại Văn S, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 02/2023/HSST ngày 05/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ điểm q khoản 2 Điều 251; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lại Văn S 09 (chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 29/9/2021.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí: Buộc bị cáo Lại Văn S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA, VKSND, TAND huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Hương Giang

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA, VKSND, TAND huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương Giang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ong Thân Thắng Hoàng Thị Thu Hiền

Trần Thị Hà

\

